

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7874/BGDĐT-VP

V/v trả lời chất vấn của ĐBQH tại
kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2011

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 209 ...
	Ngày: ... 27/11 ...

Kính gửi: Đại biểu Siu Hương
Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được chất vấn của đồng chí do Văn phòng Quốc Hội chuyển đến tại văn bản số 131/CV-KH2 ngày 17 tháng 11 năm 2011.

Nội dung chất vấn:

1. Trong thời gian qua, ngành giáo dục và đào tạo đã có nhiều nỗ lực triển khai nhiệm vụ được giao, song hiện nay, chất lượng giáo dục tiểu học và phổ thông ở các vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai còn rất thấp so với mặt bằng chung của cả nước.

Trước thực trạng nêu trên, đề nghị Bộ trưởng giải trình các vấn đề sau:

- Trách nhiệm của Bộ đối với tình hình chất lượng giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số còn nhiều bất cập là gì và ở khâu nào?

- Giải pháp của Bộ trong thời gian tới như thế nào để củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục ở các vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai nói riêng và cả nước nói chung?

2. Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015; Thông tư liên tịch 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, là chủ trương, chính sách hợp lòng dân nhưng quá trình thực hiện này sinh nhiều bất cập; trong đó có việc quy định các thủ tục rườm rà, phức tạp, gây bức xúc trong các đối tượng được thụ hưởng. Đề nghị Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ liên quan có được biết việc này và có biện pháp gì để cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản nhưng chặt chẽ và thuận lợi cho nhân dân.

3. Trong Nghị định 49/2010/NĐ-CP nói trên có quy định chung cho đối tượng ở vùng cao không phân biệt giàu, nghèo nên xảy ra tình trạng miễn, giảm, hỗ trợ tràn lan (kể cả con em của những tỷ phú ở Đà Lạt, Buôn Ma Thuột, Pleiku, ...) liệu có hợp lý. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ liên quan có biết và việc khắc phục như thế nào?

Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:

1. Từ nhiều năm nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành tham mưu cho Đảng và Nhà nước ban hành nhiều chính sách hỗ trợ đối với vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc và chỉ đạo các địa phương thực hiện nhiều đề án, văn bản thể chế hóa chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước như: Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012, Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú giai đoạn 2011-2015 (*Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 20/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ*), với mục tiêu đầu tư xây dựng ở mỗi tỉnh có ít nhất 1 trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh và một số trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện, trường phổ thông dân tộc bán trú nhằm thu hút được tất cả trẻ trong độ tuổi đến trường; Quyết định ban hành một số chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và trường phổ thông dân tộc bán trú, các chính sách ưu tiên cho phát triển giáo dục dân tộc (*Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21/12/2010*); Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2123/QĐ-TTg ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015; Thực hiện công bằng trong xã hội và một số chính sách miễn, giảm học phí, cấp học bổng, cho vay đi học.

Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã chỉ đạo thực hiện nhiều nhóm giải pháp như tăng thời lượng dạy tiếng Việt, sử dụng tài liệu công nghệ giáo dục, dạy học song ngữ dựa trên tiếng mẹ đẻ, nhân viên hỗ trợ giáo viên, xây dựng môi trường sử dụng tiếng Việt trong dạy học và hoạt động tập thể...

Với những giải pháp trên, giáo dục ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa từng bước được cải thiện: Số lượng học sinh học ở các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú tăng lên; hầu hết các em học sinh dân tộc nội trú có phẩm chất đạo đức tốt, giữ gìn được bản sắc văn hóa của dân tộc mình, đồng thời tiếp thu các nét đẹp văn hóa, văn minh, tiên tiến thông qua các hoạt động của nhà trường; chất lượng dạy và học ở các tỉnh miền núi và dân tộc ngày càng được cải thiện. Tuy nhiên, do xuất phát điểm thấp nên chất lượng giáo dục chưa ngang bằng với vùng thuận lợi.

Để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục miền núi, vùng dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp lớn như sau:

- Nhiệm vụ trọng tâm: Phát triển giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng dân tộc, bảo đảm công bằng xã hội trong giáo dục; Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với học sinh dân tộc thiểu số, giáo viên công tác ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc; Nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số.

- Một số giải pháp:

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho các trường phổ thông và trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú theo hướng đồng bộ, hiện đại.

+ Thực hiện tốt chính sách ưu đãi, chính sách tín dụng sinh viên, hỗ trợ đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số ở những vùng khó khăn; Tiếp tục thực hiện "3 đủ" đối với mỗi học sinh.

+ Chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, tăng dần tỷ lệ giáo viên người dân tộc, người địa phương; Thực hiện tốt các chế độ chính sách cho giáo viên, người học vùng dân tộc, miền núi; Có chính sách thỏa đáng thu hút nhà giáo đến làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; Chỉ đạo việc dạy tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức, giáo viên công tác ở vùng dân tộc thiểu số; Bảo đảm đủ nhà công vụ cho nhà giáo.

+ Chú trọng chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng dạy và học; Thực hiện có hiệu quả việc dạy học tiếng dân tộc thiểu số.

+ Cung cấp miễn phí hoặc giảm giá sách giáo khoa, học phẩm, đồ dùng học tập cho học sinh vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách xã hội.

+ Bộ Giáo dục và Đào tạo đã thống nhất với Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, cùng các cơ quan hữu quan nghiên cứu đề xuất chính sách đối với giáo dục dân tộc cho phù hợp tình hình mới, trên tinh thần quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI.

2. Nghị định 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 (sau đây gọi là Nghị định 49) và Thông tư liên tịch số 29/2010/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/11/2011 của Liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP (sau đây gọi là Thông tư 29) đã thực hiện được hơn 1 năm, góp phần đổi mới cơ chế quản lý tài chính trong giáo dục và đào tạo, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo trong các cơ sở giáo dục đào tạo. Tuy nhiên, sau hơn một năm thực hiện Nghị định 49 và Thông tư 29, theo phản ánh của các địa phương, kiến nghị của cử tri và chất vấn của các Đại biểu Quốc hội, Liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội nhận thấy Nghị định 49 và Thông tư 29 còn có nhiều bất cập như: quy định về đối tượng miễn, giảm học phí, về địa bàn, vùng miền miễn, giảm học phí, về phương thức, cơ chế cấp bù miễn, giảm học phí, về trình tự, thủ tục hồ sơ, xác nhận miễn, giảm học phí... còn gây nhiều khó khăn cho các đối tượng thụ hưởng chính sách.

Hiện nay, Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tài chính và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đang phối hợp chuẩn bị tổ chức Hội thảo với một số tỉnh, thành phố và các cơ sở giáo dục đại diện cho các vùng miền trong cả nước để lấy ý kiến đóng góp sửa đổi, bổ sung Nghị định 49 và Thông tư liên tịch 29 theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 35/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội khóa XII.

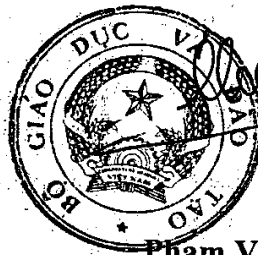
Bộ Giáo dục và Đào tạo xin trân trọng báo cáo Đại biểu.

Kính chúc Đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh Gia Lai;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTVQH;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- BT, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- CN Ủy ban VHGD-TN-ND của QH;
- Vụ Công tác đại biểu, VPQH;
- Vụ Tổng hợp, VPQH;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Vụ KHTC; GDTH, GDTTrH;
- Lưu: VT, TH.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Vũ Luận